

ĐỒN MỸ THO - THÀNH TRẦN ĐỊNH

Nguyễn Ngọc Huy

Sau nhiều biến cố, năm Nhâm Tý (1792) Mỹ Tho lại trở thành trung tâm kinh tế thương mại sầm uất. Nhận thấy chợ Mỹ Tho đã trở thành một trung tâm kinh tế chính trị thật sự, chúa Nguyễn Phúc Ánh cho dời lý sở dinh Trấn Định từ giồng Kiến Định về Mỹ Tho thuộc thôn Mỹ Chánh nhưng nhận thấy nơi này chưa có thành trì che chở nên chúa Nguyễn Phúc Ánh hoàn thiện nó bằng việc cho xây thành Trấn Định "Thành là chỗ để ngăn quân bạo ngược, giữ yên cho dân, tất phải có vách cao, hào sâu, phòng sự bất ngờ, ấy là việc lớn tốt vậy".

Thành Trấn Định đắp tại địa phận làng Mỹ Chánh, tổng Kiến Hòa, huyện Kiến An. Thành này do ông Trần Văn Học vẽ theo kiểu thành Vauban của Tây Âu nhưng ứng dụng Dịch lý của phương Đông trong việc xây thành trì.

Hình dạng tòa thành.

Theo Gia Định thành thông chí của Trịnh Hoài Đức: Đồn Mỹ Tho (thành Trấn Định) được đắp bằng đất có "dạng hình vuông, chu vi 998 tầm, có mở hai cái cửa ở phía tả và phía hữu, nơi cửa có cầu treo bắc ngang hào, hào rộng 8 tầm, sâu 1 tầm, bốn mùa nước ngọt có nhiều tôm cá, dưới cầu có dòng nhỏ để thông với sông lớn Mỹ Tho, ngoài hào có đắp lũy đất, có cạnh góc lồi lõm như hình hoa mai, chân lũy mặt tiền ra 30 tầm thì đến sông lớn. Trong đồn có kho gạo, kho thuốc súng, trại quân và súng lớn, tích trữ đầy đủ, nghiêm túc, mặt sông rộng lớn. Năm Giáp Dần 1794 trên đồn có đặt súng lớn,...". Theo sách Đại Nam Thực Lục ⁽¹⁾: Tháng Giêng Nhâm Tý 1792, vua (chúa) sai đắp Thành Mỹ Tho. Thành được đắp bằng đất, góc thành có dạng như hoa mai, chu vi 499 trượng, phát quan quân các dinh đến

ứng dịch, vua ngự đến xem.... Còn theo sách Đại Nam Nhất Thống Chí, phần

tỉnh Định Tường ⁽²⁾ ghi rằng: "Bảo cũ Mỹ Tho ở địa phận huyện Kiến Hòa, cách lý sở tỉnh Định Tường chừng một dặm về phía Đông. Chu vi chừng 4 dặm, mở hai cửa tả hữu. Hào rộng 4 trượng, ngoài cửa có bắc cầu treo. Ngoài cửa hào có dạy đắp bằng đất có góc như hình con hổ. Bảo được dựng từ năm Nhâm Tý (1792) đầu đời trung hưng, nay bỏ, dấu cũ vẫn còn."

Theo như sử liệu của hai sách đã dẫn, và dựa vào cách quy đổi hệ thước đo của thời kỳ này ra hệ mét là 1 thước ta bằng 0,487⁽³⁾ mét thông qua số đo quy đổi ra hệ mét của tòa thành Bát Quái (thành Quy Gia Định) được in trong sách "Địa chí Văn hóa TP.HCM" nhân kỷ niệm "Sài Gòn 300 năm" do nhà nghiên cứu Nguyễn Đình Đầu chấp bút, ta có thể tính ra một cách tương đối số đo của thành Trấn Định này vì thành Trấn Định là ngôi thành thứ nhì (sau thành Bát Quái Gia Định) được xây thời chúa Nguyễn Phúc Ánh.

Chu vi : 998 tầm ⁽⁴⁾ X (5 thước x 0,487m)
= 2.430,13 m

Tính ra mỗi cạnh khoảng 607,53 mét.

Với cách quy ra mét này, ta nhận thấy số liệu của sách Gia Định thành thông chí có số đo thành vuông Trấn Định nhỏ hơn thành Quy ở Gia Định (chu vi thành Quy: 2555,78 m, mỗi cạnh khoảng 638,94 m = 131 trượng 2 thước). Khi ấy Gia Định là kinh đô ở trong Nam, mà Mỹ Tho thì chịu sự cai quản của Gia Định nên phải xây nhỏ hơn thành ở kinh đô khoảng 30 mét mỗi cạnh.

Vậy thì số đo của sách Đại Nam Thực Lục nói điều gì:

Chu vi thành: 499 trượng X (10 thước ta X 0,487m) = 2430,13 m

Tính ra mỗi cạnh khoảng 607,53 mét.

Vậy thì dù cho cả hai sách dùng hai đơn vị đo là tầm... hay "trượng" đều đúng với số đo quy ra mét của thời nay với mỗi trượng = 4,87 mét hay mỗi tầm = 2,435 mét.

Điều này hợp lý, tính theo số liệu của Đại Nam Thực Lục, ta thấy thành Trấn Định chỉ nhỏ hơn tòa thành Quy (thành Bát Quái) ở Gia Định khoảng 30 mét mỗi cạnh. (cạnh thành Quy dài: 638,94 m, và cạnh thành Trấn Định dài 607,53 m). Và lại, cụ Trần Văn Học mới vẽ đồ bản để xây thành Bát Quái có hai năm trước đây thôi (1790), hai năm sau cụ sử dụng lại số liệu bản vẽ cũ của chính mình, chỉ chỉnh sửa cho nhỏ hơn chút ít và đắp tường thành thẳng chứ không lồi ra lõm vào như thành Bát Quái, chỉ cần cho chu vi của thành Trấn Định nhỏ hơn thành Bát Quái ở kinh đô là được.

Thành Trấn Định có dạng hình vuông, có mở hai cái cửa ở phía trái và phải, nơi cửa có cầu treo bắc ngang hào, hào rộng 8 tầm (19,48 m), sâu 1 tầm (2,435 m). Bốn mùa nước ngọt có nhiều tôm cá, dưới cầu có dòng nhỏ để thông với sông lớn Mỹ Tho. Ngoài hào có đắp lũy đất, có cạnh góc lồi lõm như hình hoa mai, chân lũy mặt tiền ra 30 tầm (73,05 m) thì đến sông lớn.

Còn số đo của sách Đại Nam Nhất Thống Chí ghi: chu vi thành khoảng 4 dặm, Hào rộng 4 trượng (x 4,87 m) = 19,48 mét.

Như vậy về quy mô, thành Trấn Định xây vừa nhỏ hơn vừa đơn giản hơn so với thành Bát Quái ở Gia Định Kinh. Chỉ có 2 cửa Tả và Hữu so với 8 cửa của thành Bát Quái. Có cầu treo bắc ngang hào nước.

Hào thành Trấn Định chỉ rộng 19,48 m (8 tầm) hoặc (4 trượng) so với 75,49m (15 trượng 5 thước) của thành Bát Quái và Hào chỉ sâu 2,44 m (1 tầm) so với

6,82 m (15 thước) của thành Bát Quái. Vị trí của thành vương Trấn Định này nằm lọt vào trong khu vực ngày nay là đường Nguyễn Huỳnh Đức (Quan lộ xưa). Học Lạc, Lộ Ma và vắt qua Đình Bộ Lĩnh ra đến gần bờ sông Tiền. Qua chuyến đi tìm hiểu thực tế tại phường 8, Miếu Bà Cố tại hẻm khu phố 3, đường Học Lạc xưa là bên ngoài hào thành thuộc góc thành Tây Bắc. Còn góc thành Đông Nam là ngã ba Sở Rác giáp với Nguyễn Văn Nguyễn (Tạ Thu Thâu cũ) và Đình Bộ Lĩnh⁽⁵⁾. Còn một phần Trường Tiểu học Đình Bộ Lĩnh (Trường Mỹ Phúc cũ) thì nằm trên một phần hào thành phía Đông Nam xưa. Khu vực này bị bỏ hoang và còn tồn tại đến đầu những năm đầu thập kỷ 60 của thế kỷ trước với cỏ dại, cây cối um tùm và nhiều rần rết, chỉ bị san ủi phát quang khi chính quyền cũ cho nối dài lộ Học Lạc và xây Cư xá Kiến Thiết từ năm 1964 - 1965. Nhưng cả hai sách đều không ghi tường thành cao bao nhiêu hay dày bao nhiêu⁽⁶⁾.

Từ khi vua Minh Mạng lên ngôi, năm 1826 vua cho dời lỵ sở Trấn Định từ làng Mỹ Chánh qua làng Điều Hòa và Bình Tạo bằng cách cho đắp một thành mới có chu vi nhỏ hơn. Từ đó, thành Trấn Định trở nên hoang phế.

Tài Liệu Tham Khảo:

1/ Gia Định Thành Thông Chí Trịnh Hoài Đức. Do Hậu Học Lý Việt Dũng dịch, NXB Đồng Nai xuất bản 2005.

2/ Đại Nam Thực Lục_ Quốc Sử Quán Triều Nguyễn, bản dịch của Viện Khoa học Xã hội Việt Nam, Tập 1 do Nguyễn Ngọc Tỉnh và Đào Duy Anh _ tổ biên dịch Viện Sử Học dịch.

3/ Tỉnh Bến Tre trong lịch sử Việt Nam (từ năm 1757 1945) của tác giả Nguyễn Duy Oanh. Tủ sách sử học_Phủ Quốc vụ Khanh Đặc trách Văn hoá Sài Gòn, xuất bản 1971.

4/ Địa chí Văn Hoá TP.HCM. Do GS Trần Văn Giàu chủ biên, phần Lịch sử

do Nguyễn Đình Đầu chấp bút. NXB TPHCM_xuất bản 1987.

5/ Đại Nam Quốc Âm Tự Vị - Huỳnh Tịnh Paulus Cửa. Do nhà in Imprimerie Rey, Curiol & Cie. in năm 1895 tại Saigon.

6/ Lịch sử Đảng Bộ phường 8 Mỹ Tho.

7/ Tờ Đoạn mại bằng chữ Hán thị thực năm nhâm Thân (1872) của gia tộc Họ "Đoàn Hữu" hiện do cô Huỳnh Thị Xuân Hồng giữ, đường Nguyễn Huỳnh Đức KP3, P2 Mỹ Tho.

8/ Bản đồ: Carte Topographique de la province de Mytho & Arrondissement 1885. tỷ lệ 1/100.000.

9/ Bản đồ Mỹ Tho và Mỹ Chánh bản L 8021 tờ 76 51. tỷ lệ 1/10000. xuất bản 01/1972.

(1) Đại Nam Thực Lục, Chính Biên, đệ nhất kỷ, quyển VI, bản dịch của Viện Sử Học, Tập Một, tr 271.

(2) ĐNNTC, tập 5, do NXB Thuận Hoá in 2006, mục tỉnh Định Tường, phần cổ tích trang 124

(3) Theo sách "Địa chí Văn Hoá TP.HCM" in năm 1987, phần Sài Gòn phát triển trong thời các chúa Nguyễn (1698 1801) tr 179 của TG Nguyễn Đình Đầu chấp bút. Ông dựa theo sách quan chế của Paulus Huỳnh Tịnh Cửa _ 1888, Tự điển của Tabert 1838 có dẫn lại tự điển của Bá Đa Lộc viết về thước mộc thời này là 0,487 mét. Mà 10 thước là 1 trượng nên 1 trượng = 4,87 mét.

(4) Theo Tự Điển "Đại Nam Quốc Âm Tự Vị" của Huỳnh Tịnh Paulus Cửa in năm 1895 tại Saigon do nhà in Imprimerie Rey, Curiol & Cie. Trang 950, có 2 từ "Tầm", từ "Tầm" đầu tiên giải thích: "Đồ đo dài bằng năm thước mộc". Vậy thì một Tầm = 5 thước mộc = 5 thước ta. Bài này chọn Tầm bằng năm thước ta. Còn tham khảo hầu hết các sách tự điển như Việt Nam Tân Tự Điển của Thanh Nghị, Khai Trí xuất bản 1967. Hán Việt từ Điển của Đào Duy Anh,... đều giải nghĩa từ "Tầm" : Tám thước (Xích) là một Tầm.

(5) Theo Lịch sử Đảng bộ phường 8 Mỹ Tho: thì dấu vết thành Trấn Định xưa toạ lạc trên một phần khu phố 3, 4, 5, 7 thuộc địa bàn phường 02 và 08 ngày nay

(6) Chỉ có thể phỏng đoán tường thành cao khoảng 3,5 mét đến 4,5 mét mà thôi, độ cao này tham khảo thành cổ Diên Khánh xây 1793, sau thành Trấn Định 1 năm..